**TUẦN 8**

**Buổi sáng *Thứ hai ngày 22 tháng 10 năm 2018***

**Tiết 1 CHÀO CỜ**

**Tiết 2, 3 TẬP ĐỌC –KỂ CHUYỆN**

**Các em nhỏ và cụ già**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

Tập đọc: -Học sinh đọc đúng, rành mạch. Bước đầu biết đọc đúng các kiểu câu.Biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời nhân vật

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Mọi người trong cộng đồng phải quan tâm đến nhau

(trả lời được các CH 1,2,3,4)

\***KNS**: Xác định giá trị. - Thể hiện sự cảm thông

Kể chuyện: - Kể lại được từng đoạn của câu chuyện

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

-Tranh minh họa bài đọc.

-Bảng phụ viết câu văn cần luyện đọc..

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  -Gọi 2 em đọc bài.  H: Mọi vật, mọi người xung quanh bé bận gì? Bé bận gì?  -Nhận xét.  **2.Bài mới:**  ***a.Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  ***\**Hoạt động 1**:Luyện đọc:  Giáo viên đọc mẫu toàn bài:  HDluyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:  +Đọc từng câu:  -HD đọc đúng: sải cánh, ríu rít, sếu.  +Đọc từng đoạn:  -Đính bảng phụ hướng đọc câu:  +Đọc trong nhóm:  -Theo dõi các nhóm đọc.  -Nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động 2**:Tìm hiểu bài  - Các bạn nhỏ đi đâu?  +Điều gì khiến các bạn nhỏ phải dừng lại?  +Các bạn quan tâm đến ông cụ như thế nào?  +Vì sao các bạn quan tâm đến ông cụ như vậy?  +Ông cụ gặp chuyện gì buồn?  +Vì sao trò chuyện với các bạn nhỏ ông cụ thấy lòng nhẹ hơn?  + Chuyện muốn nói với em điều gì?  + liên hệ và nêu nội dung :  **Hoạt động 3**:Luyện đọc lại:  -Hướng dẫn đọc theo vai.  -Giọng của các bạn nhỏ đọc thế nào?  +Giọng ông cụ đọc thế nào?  -Nhận xét  **Hoạt động 4**:Kể chuyện:  Nêu nhiệm vụ  Hướng dẫn học sinh kể:  -Yêu cầu học sinh nêu vai mình chọn  -Nhắc học sinh nhập vai nhân vật, kể đúng vai mình chọn.  +Kể trong nhóm.  \*Chọn đoạn hoặc cả câu chuyện để kể theo lời một bạn nhỏ  Nhận xét.  **3.Củng cố, dặn dò:**  **-**Khi quan tâm đến người khác, em cảm thấy thế nào?Kể lại câu chuyện cho người thân nghe. | -2 em đọc thuộc bài thơ “Bận”  -Lớp nhận xét.  -Lắng nghe.  -Quan sát tranh.  -Tiếp nối nhau đọc từng câu  -Đọc cá nhân  -5 em đọc 5 đoạn.  -3em đọc.  -1 em đọc chú giải  -Đặt câu với từ u sầu, ngẹn ngào.  -Đọc nối tiếp đoạn lượt 2  -Nhóm 2 em luyện đọc  -Đại diện nhóm đọc.  -Đọc thầm đoạn 1, 2  -Các bạn đi về nhà sau một cuộc dạo  chơi vui vẻ.  Một cụ già đang ngồi ở vệ cỏ ven đường  -Các bạn băn khoăn và hỏi nhau sau đó đến tận nơi và hỏi ông cụ.  -Vì các bạn là những đứa trẻ ngoan, nhân hậu.  -Đọc thầm doạn 3, 4.  -Bà cụ đang ốm, nằm viện.  Cảm thấy nỗi buồn được chia sẻ .  Cảm động trước tấm lòng của các bạn nhỏ .  Cần phải quan tâm giúp đỡ lẫn nhau .  -Trả lời.  -6 em đọc phân vai.  -Lớp nhận xét,bình chọn bạn đọc hay, đúng.  -Đọc yêu cầu.  -Chọn kể mẫu 1 đoạn.  -Kể theo cặp.  -5 em kể từng đoan.  -Nhận xét, bình chọn bạn kể hay  \* HSK,G thực hiện: |

**------------------------------------------------------**

**Tiết 4 TOÁN**

**Luyện tập**

**I.Mục tiêu tiết dạy:**

- Thuộc bảng chia 7 và vận dụng được phép chia 7 trong giải toán

- Xác định được 1/7 của một hình đơn giản .

- HS tích cực học tập .

**II. Chuẩn bị**:

-Tranh BT 4.

- Vở bài tập.

**III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ**  -Gọi 2 em lên bảng .  **2. Bài mới:**  **a.Giới thiệu bài.**  **b. Các hoạt động:**  **Hoạt động 1**: HD giải bài tập  +Bài 1:Tính nhẩm  +Bài 2: Tính: (Cột 1,2,3)  -Hướng dẫn mẫu:  28 7  28 4  0  -Chấm bài, nhận xét.  \* Bài 2 cột 4 HD HS khá, giỏi  +Bài3:  -Hướng dẫn giải:  H: Bài toán cho biết gì?  +Bài toán hỏi gì?  -Chấm bài.  +Bài 4:Đính tranh vẽ  -HD học sinh trình bày theo 2 cách:  - Tìm số cột sau đó tìm số mèo ở mỗi cột  -Đếm số con vật sau đó chia cho 7  **3. Củng cố- dặn dò:**  - Dặn hs ôn bảng chia 7. | -2 em đọc thuộc bảng chia 7  -Tự làm bài.  -4 em chữa bài, nêu miệng.  -Đọc yêu cầu  -Tự làm bài vào vở 3 cột  -3 em chữa bài.  \* HS khá, giỏi làm  -1 em đọc bài toán  -1 em lên bảng làm bài, lớp làm vở  Bài giải  Số nhóm hs chia được là:  35 : 7 = 5(nhóm)  Đáp số: 5 nhóm  -Thảo luận nhóm đôi  +Đếm tất cả 21 con nên 1/7 số con vật là:   1. 21 :7 =3(con) 2. 14 : 7 = 2 ( con ) |

**Buổi sáng *Thứ ba ngày 23 tháng 10 năm 2018***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Nghe-viết: Các em nhỏ và cụ già**

**I.Mục tiêu tiết dạy:**

-Nghe - viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. Không mắc quá 5 lỗi trong bài

-Làm đúng BT(2) b

- Giáo dục tính cẩn thận khi viết

**II. Chuẩn bị**

-Bảng phụ ghi sẵn đoạn văn .

-Viết nội dung bài tập 2b.

**III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  -Gọi 2 em lên bảng viết.  -Nhận xét.  **2.Bài mới:**  **a.Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  **HĐ 1: Hướng dẫn nghe viết:**  -Đọc đoạn 4 .  H:Đoạn này kế chuyện gì?  +Những chữ nào trong đoạn văn được viết hoa?  +Lời ông cụ được đặt sau những dấu gì?  -Hướng dẫn học sinh viết bảng con.  Viết vở:  -Đọc từng câu cho học sinh viết  -Theo dõi, uốn nắn.  \*Chấm, chữa bài:  -Đọc và hướng dẫn chữa bài.  -Chấm bài, nhận xét.  **\*HĐ 2: Hướng dẫn làm bài tập**  +Bài 2  -Nhận xét-Chốt lời giải đúng :  *buồn- buồng- chuông.*  **3.Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học.  - Dặn hs chuẩn bị bài. | -2 em viết bảng lớp-cả lớp viết bảng con:nhoẻn miệng cười,hèn nhát, kiên trung, kiêng nể  -2 em đọc lại đoạn văn.  -Lý do khiến ông cụ buồn  -Cụ cảm ơn lòng tốt của các cháu.  -Các chữ đầu câu.  Dấu hai chấm, xuống dòng, gạch ngang đầu dòng.  -Viết bảng con: ngừng lại. nghẹn ngào, xe buýt.  -Nghe, viết vào vở.  -Chữa lỗi bằng bút chì.  2 hs lên bảng, lớp làm vở .  *a. giặt, rát, dọc .*  *b. buồn, buồng, chuông* |

**---------------------------------------------------------**

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Vệ sinh thần kinh (t1)**

**I**.**Mục tiêu tiết dạy:**

- Nêu được 1 số việc cần làm để giữ gìn, bảo vệ cơ quan thần kinh.

- Biết tránh những việc làm có hại đối với cơ quan thần kinh.

\***KNS:** Kĩ năng tự nhận thức:Đánh giá được những việc làm của mình có liên quan đến hệ thần kinh; Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin: Phân tích, so sánh, phán đoán một số việc làm, trạng thái thần kinh, các thực phẩm có lợi hoặc có hại với cơ quan thần kinh; Kĩ năng làm chủ bản thân: Quản lí thời gian để thực hiện được mục tiêu theo thời gian biểu hàng ngày.

- Giáo dục học sinh yêu cuộc sống, quý trọng bạn bè.

**II.** **Chuẩn bị:**

-Các hình trong sách giáo khoa trang 32

**III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**  ***b. Các hoạt động:***  **Hoạt động 1**:Q/s và thảo luận.(Tích hợp GDBVMT)  -Nêu câu hỏi gợi ý.  H:Nhận vật trong mỗi hình đang làm gì?  +Việc làm đó có lợi hay có hại đối với cơ quan thần kinh?  Kết luận  **Hoạt động 2**:Đóng vai.  -Chia lớp thành 4 nhóm.  -Phát phiếu ghi trạng thái tâm lý:tức giận, vui vẻ, lo lắng, sợ hãi  H: Nếu một người luôn ở trong trạng thái tâm lý lo lắng, sợ hãi thì có lợi hay có hại đối với cơ quan thần kinh?  Kết luận.  **Hoạt động 3:** Làm việc với SGK  -Yêu cầu HS chỉ và nói tên các loại thức ăn đồ uống nếu đưa vào cơ thể sẽ có hại cho cơ quan thần kinh.  -Trong các thứ gây hại vừa nêu, thứ nào tuyệt đối phải tránh xa?  +Kể những tác hại khác do ma túy gây ra đối với sức khỏe người nghiện ma túy?  **3.Củng cố, dặn dò**:  - Dặn học sinh giữ vệ sinh và sức khỏe. | -Quan sát hình ở trang 32.  -Đọc các câu gợi ý, thảo luận nhóm và ghi kết quả vào phiếu.  -Đại diện nhóm trình bày.  -Các nhóm khác bổ sung.  -Thảo luận nhóm tập diễn đạt vẻ mặt của người có trạng thái tâm lý ghi trong phiếu.  -4 nhóm thể hiện trước lớp.  -Trả lời.  -Quan sát tranh, thảo luận nhóm đôi  -2 nhóm trình bày  -lớp nhận xét.  -thuốc phiên, ma túy.  -Tiếp nối nhau kể. |

**---------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Giảm đi một số lần**

**I. Mục tiêu tiết học**:

- Biết thực hiện *giảm một số đi một số lần* và vận dụng vào giải toán.

-Biết phân biệt giảm đi một số đơn vị với giảm đi một số lần .

-HS tích cực học tập .

**II. Chuẩn bị**

-Các tranh vẽ SGK

**III.Các hoạt động dạy hoc chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 2 em lên bảng đặt tính rồi tính  42 : 7 ; 63 : 7  -Nhận xét.  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1**:Hướng dẫn cách giảm 1 số đi nhiều lần.  -Nêu bài toán: SGK  H:Hàng trên có mấy con gà?  +Số gà hàng dưới như thế nào so với số gà ở hàng trên?  -Hướng dẫn vẽ sơ đồ  +Vẽ đoạn thẳng thể hiện số gà ở hàng trên chia 3 phần  Khi giảm số gà hàng trên đi 3 lần thì còn lại mấy phần?  +Vẽ đoạn thẳng thể hiện số gà ở hàng dưới là 1 phần.  -HD tính độ dài đoạn thẳng CD Muốn giảm 1 số đi nhiều lần ta làm thế nào?  **Hoạt động 2**:Thực hành  **Bài 1** :  - HS tính nhẩm rồi ghi bài làm vào vở . Sau đó nêu miệng bài làm và sửa bài    - HS, GV nhận xét, chữa bài.  **Bài 2a** :  - Gv h/d HS phần tóm tắt bằng sơ đồ và giải mẫu ở SGK .  - Sau đó gọi 1 em lên bảng giải  **Bài 2 b** :  - Y/c HS tự làm bài và chữa bài  - GV nhận xét, sửa bài cho HS .  **Bài 3a** :  - Y/c HS đọc đề, tính nhẩm độ dài đoạn CD rồi vẽ .  - Gv theo dõi giúp đỡ hs.  **Bài 3b** :-Tương tự bài 3a, ***lưu ý HS phân biệt giảm đi một số lần với giảm đi một số đơn vị .***  - GV nhận xét chữa bài tập  **3. Củng cố - Dặn dò:**  - Hôm nay học bài gì?  - Muốn giảm đi 1 số lần ta làm thế nào? Giảm 1 số đi 1 số đơn vị ta làm ra sao?  - HTL cách giảm một số đi nhiều lần .  - ***Phân biệt giảm một số đi nhiều lần với giảm đi một số đơn vị*** . | -2 em làm bài, nêu cách tính.  -Lớp nhận xét  -Đọc bài toán.  -Quan sát hình  -Hàng trên có 6 con gà.  -Vẽ sơ đồ. 6 con    Hàng trên:  Hàng dưới    ? con  -Suy nghĩ để tính:  Số gà ở hàng dưới là:  6 : 3 = 2( con gà).  -Nêu cách tính và tính  -Phát biểu quy tắc.  **Bài 1:**  - HS làm bài vào vở. Sau đó 3 em nêu miệng Hs nhận xét, sửa bài  48: 4 = 12 36 : 4 = 9 24 : 4 = 6  48 : 6 = 8 36 : 6 = 6 24 : 6 = 4  - HS nhận xét bài tập  **Bài 2a:**  - HS theo dõi sơ đồ và bài giải mẫu  - 1 em lên bảng giải bài mẫu như SGK( tr 37)  **Bài 2b:**  - Tương tự như bài 1 em lên bảng làm bài, lớp tự làm bài vào vở  Bài giải  Thời gian làm công việc đó bằng máy là:  30 : 5 = 6(giờ)  Đáp số: 6 giờ  - HS đọc đề  - Tính nhẩm độ dài đoạn thẳng CD  8 : 4 = 2 (cm)  - Vẽ đoạn thẳng CD có độ dài 2 cm .  - HS đọc đề.  - Tính nhẩm độ dài đoạn thẳng MN  8 - 4 = 4 (cm)  - Vẽ đoạn thẳng MN có độ dài 4 cm  - Theo dõi củng cố lại bài học  - Lắng nghe |

**-----------------------------------------------**

**Tiết 4 THỦ CÔNG**

**Gấp, cắt, dán bông hoa (t2)**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết gấp, cắt, dán bông hoa ( năm cánh, bốn cánh,tám cánh,các cánh đều nhau

- Gấp, cắt, dán được bông hoa. Các cánh của bông hoa tương đối đều nhau.

- Với học sinh khéo tay: gấp, cắt, dán được bông hoa 5 cánh, 4 cánh, 8 cánh. Các cánh của mỗi cánh hoa đều nhau.

**II. Chuẩn bị:**

- Mẫu các bông hoa 5, 8, 4 cánh gấp cắt sẵn bằng giấy màu có kích thước đủ lớn để học sinh quan sát được.

- Giấy thủ công, kéo, keo dán.

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ :**  Kiểm tra đồ dùng học sinh.  **2.bài mới:**  ***a.Giới thiệu bài .***  ***b. Các hoạt động:***  **Hoạt động 1:**  Gviên hướng dẫn học sinh thực hành .  Treo tranh quy trình .  g.viên cho xem mẫu bông hoa .Theo dõi, uốn nắn .  Hướng dẫn dùng bút màu để trang trí .  **Hoạt động 2:**Trưng bày sản phẩm .  \*HS khéo tay: các cánh của mỗi bông hoa đều nhau.  -Có thể cắt nhiều bông hoa. Trình bày đẹp.  - Nhận xét  **3. Củng cố - dặn dò .**  Chuẩn bị bài sau . | - 2 học sinh nhắc lại các bước.  -3 h ọc sinh vừa nêu các bước vừa thực hành thao tác theo l ần lượt gấp, cắt  bông hoa 5, 4, 8 cánh .  - quan sát .  - Lớp thực hành gấp, cắt, dán .  - Vẽ thêm lá, cành và chậu hoa .  - HS trưng bày sản phẩm .  - Nhận xét, đánh giá, chọn sản phẩm  đúng và đẹp nhất |

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

**----------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**Buổi sáng *Thứ tư ngày 24 tháng 10 năm 2018***

**Tiết 1 TẬP ĐỌC**

**Tiếng ru**

**I.Mục tiêu tiết dạy:**

-Học sinh đọc đúng, rành mạch. Bước đầu biết đọc bài thơ với giọng tình cảm, ngắt giọng hợp lý

-Hiểu ý nghĩa: Con người sống giữa cộng đồng phải yêu thương anh em, bạn bè, đồng chí. (trả lời được các câu hỏi trong SGK, thuộc 2 khổ thơ trong bài).

\* HS khá, giỏi thuộc cả bài thơ

**II. Chuẩn bị:**

-Tranh minh họa bài thơ.

**III. Các hoạt động dạy, học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ :**  - Gọi 2 em kể lại câu chuỵện “Các em nhỏ và cụ già”  **2.Bài mới**:  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động1**: ***Luyện đọc***:  - Giáo viên đọc mẫu:  -HDluyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.  +Đọc từng câu.  -Hướng dẫn phát âm đúng:nhân gian, đốm lửa, biển sâu.  +Đọc từng khổ thơ.  -Đính bảng phụ hướng dẫn ngắt nhịp.  +Đọc trong nhóm.  **Hoạt động 2:** ***Tìm*** ***hiểu bài.***  H:Con ong, con cá, con chim yêu những gì? Vì sao?  +Hãy nêu cách hiểu của em về mỗi câu thơ trong khổ thơ 2?  +Vì sao núi không chê đất thấp, biển không chê sông nhỏ?  +Câu lục bát nào trong khổ thơ nói lên ý chính của bài thơ?  **Hoạt động 3: *Học thuộc lòng.***  -HD HS học thuộc 2 khổ thơ trong bài.  \* HS khá, giỏi thuộc cả bài thơ  **3. Củng cố, dặn dò**:  - Nhận xét tiết học. Dặn hs về ôn bài. | -Tiếp nối nhau kể lại câu chuyện -Lớp nhận xét.  -Quan sát tranh.  -Lắng nghe.  -Nối tiếp nhau đọc mỗi em 2 dòng thơ- đọc 2 lượt.  -Đọc cá nhân  -3 em đọc nối tiếp 3 khổ thơ.  -Đọc cá nhân.  -1 em đọc chú giải.  -Nhóm 2 em luyện đọc.  -Lớp đọc đồng thanh toàn bài  -Con ong yêu hoa vì hoa có mật ngọt giúp ong làm mật...  -Con người muốn sống con ơi  Phải yêu đồng chí, yêu người anh em.  - Hs trả lời  -Đồng thanh học thuộc lòng  -3 em thi đọc thuộc 2 khổ thơ.  \* HS học thuộc bài thơ |

**-------------------------------------------------**

**Tiết 2 LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Từ ngữ về cộng đồng. Ôn tập câu : Ai làm gì?**

**I.Mục tiêu tiết dạy**:

- Hiểu và phân loại được một số từ ngữ về cộng đồng.(BT1)

- Biết tìm các bộ phận của câu trả lời câu hỏi:*Ai (cái gì, con gì)? làm gì*?(BT3)

Biết đặt câu hỏi cho các bộ phận của câu đã xác định(BT4) .

\*HSK,G làm được BT2

- Giáo dục học sinh yêu quý bạn bè.

**II. Chuẩn bị**

- Bảng phụ ghi bài tập 1 ,viết các câu văn ở bài tập 3 và 4.

**III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV kiểm tra BT 1 và BT 3 tiết trước.  - Nhận xét.  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**  - Nêu mục tiêu giờ học và ghi bài lên bảng.  **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: Làm phiếu BT.**  **Bài tập 1:**  - Gọi HS đọc nội dung bài tập.  - GV đưa bảng phụ (có trình bày bảng phân loại ở BT 1).  - GV mời 1 HS làm bài lên bảng phụ.  - Nhận xét, chốt lại lời giải đúng.   |  |  | | --- | --- | | Những người trong  cộng đồng | Thái độ, hoạt động trong cộng đồng | | cộng đồng, đồng bào,  đồng đội, đồng hương | cộng tác, đồng tâm |     **Bài tập 2** (dành cho HS khá, giỏi)  **\*Hoạt động 2: Ôn kiểu câu: Ai - là gì ?**  **Bài tập 3:**  - GV giúp HS nắm yêu cầu của bài: Đây là những câu đặt theo mẫu “Ai - là gì ?” mà các em học từ lớp 2.  - Nhiệm vụ của các em là tìm bộ phận câu trả lời cho câu hỏi “Ai (cái gì , con gì) - là gì ?” và bộ phận câu trả lời cho câu hỏi “Làm gì ?”  - GV mời 3 HS lên bảng làm bài. y/c các em gạch chân dưới bộ phận câu trả lời.  - GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.  a**. Đàn sếu** **đang sải cánh trên cao.**  Con gì ? Làm gì ?  b. Sau 1 cuộc dạo chơi **đám trẻ** **ra về**.  Ai ? Làm gì ?  c. **Các em** **tới chỗ ông cụ lễ phép hỏi.**  Ai ? Làm gì ?  \* Chốt: BT 3 thuộc mẫu câu “Ai - làm gì ?”  **Bài tập 4:**  - GV hỏi: 3 câu văn được nêu trong bài tập được viết theo câu gì?  - GV nêu: Bài tập trước yêu cầu các em tìm các bộ phận câu trả lời cho câu hỏi “Ai?”(cái gì, con gì ) và câu hỏi “Làm gì ?” thì bài tập này yêu cầu ngược lại: đặt câu hỏi cho các bộ phận câu được in đậm trong từng câu văn.  - Y/C hs làm bài tập  - GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng:  a. Ai bỡ ngỡ đứng nép bên người thân ?  b. Ông ngoại làm gì ?  c. Mẹ bạn làm gì ?  - Y/C hs nhắc lại BT4  3. **Củng cố - Dặn dò:**  - GV yêu cầu HS về nhà học thuộc lòng các thành ngữ, tục ngữ ở BT 2.  - Xem lại BT 4  **\* Nhận xét tiết học.** | - 2 HS làm miệng, mỗi em 1 bài.  - Nghe giới thiệu.    - 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK.  - 1 HS làm mẫu, cả lớp làm bài vào vở  - 1 HS lên bảng làm và đọc kết quả.  - Nhận xét, bổ sung    Đồng ý: a,c.  Không đồng ý: b  - 1 HS đọc nội dung bài tập, cả lớp đọc thầm theo.  - Nghe giảng bài.  - HS làm vào vở.  - 3 HS lên bảng gạch  - Lắng nghe  - 2 HS đọc nội dung bài tập.  - Mẫu câu: Ai - làm gì ?  - Nghe giảng  - 3 HS nêu ý kiến, lớp theo dõi nhận xét, sửa bài.  - HS nhắc lại.  - 1 HS nhắc lại những nội dung vừa đọc.  - HS củng cố lại bài học.  - Lắng nghe |

**----------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Luyện tập tr.38**

**I.Mục tiêu tiết dạy**:

- Biết thực hiện gấp một số lên nhiều lần và giảm một số đi một số lần và vận dụng vào giải toán

- Làm được bài tập cần làm: Bài 1(dòng 2) bài 2.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- SGK, viết sẵn trên bảng lớp ND BT 1.

- sgk.

**III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra các bài tập đã giao về nhà của tiết 37 .  - Nhận xét, sửa bài cho HS .  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**  - Nêu mục tiêu giờ học và ghi tên bài lên bảng .  **b. Các hoạt động:**  **\*HĐ 1: Hướng dẫn luyện tập :**  **Bài 1 :**  - GV hướng dẫn HS làm 1 bài.  Gấp 6lần Giảm 2 lần  6  5  30    - GV hướng dẫn, gợi ý  + 7 gấp 6 lần bằng bao nhiêu ?  Vậy viết 42 vào ô thứ 2 .  + 42 giảm đi 2 lần được mấy ?  Vậy viết 21 vào ô thứ 3 .  - Y/c HS tự làm tiếp dòng 2 của bài .  - Sửa bài cho HS  ***Chốt*** : - *Muốn gấp một số lên nhiều lần ta lấy số đó nhân với số lần .*  *- Muốn giảm một số đi nhiều lần ta lấy số đó chia cho số lần* .  **Bài 2** :  - Gọi 1 HS đọc đề bài phần a .  - GV gợi ý, HS trả lời :  + Buổi sáng, cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu ?  + Số lít dầu bán được buổi chiều như thế nào so với số lít dầu bán đuợc buổi sáng ?  + Bài toán hỏi gì ?  + Muốn tính được số lít dầu bán được trong buổi chiều ta làm thế nào ?  - Y/c HS tự vẽ sơ đồ và giải các bài toán .  Gv nhận xét  - Y/c HS tự giải phần b .  - Sửa bài cho HS .  **Chốt** : *Giảm một số đi nhiều lần ta lấy số đó chia cho số lần .*  3**. Củng cố - dặn dò:**  - Muốn gấp, giảm đi một số lần ta làm thế nào?  - Y/c HS về nhà luyện tập thêm về giảm một số đi nhiều lần . Chuẩn bị bài sau  **\* Nhận xét tiết học** | 2 HS làm bài trên bảng, lớp làm bảng con:  53 : 7 = 5 70 : 10 = 7  35 – 7 = 28 70 – 7 = 63  - HS nhận xét bài tập  - Nghe, nhắc lại  - Theo dõi    + 7 gấp 6 lần là 42  + 42 giảm 2 được 21  - 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở .  - 2 HS ngồi cạnh nhau đổi chéo vở để kiểm tra bài của nhau .  - Nghe, vài em nhắc lại 2 quy tắc  - 1 em đọc lớp theo dõi    + 60 lít dầu    + Giảm đi 3 lần  + Buổi chiều cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu ?    + Ta lấy số lít dầu bán được trong buổi sáng chia 3 .  2 em , 1 em giải một câu  a. Tóm tắt  60 lít  Sáng:  Chiều:  *Bài* *giải*  Buổi chiều cửa hàng bán được là:  60 : 3 = 20 (lít)  Đáp số : 20 lít dầu  b. Tóm tắt  Bài giải  Trong rổ còn lại số cam là:  60 : 3 = 20 (quả)  Đáp số: 20 quả cam  - Lắng nghe, vài em nhắc lại, sau đó học thuộc  - Theo dõi củng cố lại bài học  - Lắng nghe |

**--------------------------------------------**

**Tiết 4 LUYỆN VIẾT**

**Bài 7**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- HS luyện viết đẹp bài 7, chữ hoa, trình bày sạch sẽ, rõ ràng, viết đúng chính tả.

- HS hoàn thành bài viết đầy đủ, luyện viết câu, chính tả, viết theo mẫu trang viết kiểu chữ viết đứng, nét đều.

-học sinh ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ viết sẵn câu văn, câu ca dao.

- Vở luyện viết.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra vở, đồ dùng hs.  **2. Dạy bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  Yêu cầu học sinh đọc bài viết mẫu.  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: Hướng dẫn học sinh luyện viết:**  -Hai, ba HS đọc bài luyện viết.  -GV hỏi HS: Bài học hôm nay là bài nào?.  GV nêu ý nghĩa đoạn thơ.  -HS phát biểu, cả lớp bổ sung ngắn gọn.  -GV kết luận  - HS nêu kỹ thuật viết  **\*Hoạt động 2: *HS viết bài :***  -GV nhắc học sinh ngồi viết ngay ngắn.  -HS viết bài vào vở luyện viết.  -GV nhận xét bài và nhận xét lỗi chung.  -GV tuyên dương những bài HS viết đẹp.  **3. Củng cố, dặn dò:**  -HS nhắc lại lỗi sai và hướng khắc phục của mình. | hs mở vở đọc một lượt  HS đọc câu văn, câu ca dao.  HS phát biểu.  HS lắng nghe.  HS phát biểu cá nhân  HS quan sát và lắng nghe.  HS viết bài nắn nót. |

**Buổi sáng *Thứ năm ngày 25 tháng 10 năm 2018***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Nhớ - viết: Tiếng ru**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nhớ – viết đúng bài chính tả; trình bày đúng các dòng thơ, khổ thơ lục bát.

- Làm đúng bài tập 2b.

- Giáo dục học sinh yêu quê hương bạn bè.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng lớp viết nội dung bài tập 2b

- SGK.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Cho cả lớp viết: buồn bã, buông tay, diễn tuồng.  - GV nhận xét, sửa chữa  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  **\*HĐ 1: Hướng dẫn HS nhớ - viết**  ***❖ Hướng dẫn chuẩn bị:***  - GV đọc khổ thơ 1 và 2 của bài.  - Con người muốn sống phải làm gì?  - Bài thơ khuyện ta điều gì?  \* Hướng dẫn HS nhận xét chính tả.  - GV gợi ý:  + Bài thơ viết theo thể gì ?    + Cách trình bày bài thơ lục bát có điểm gì cần chú ý ?  + Dòng thơ nào có dấu chấm phẩy ?  + Dòng thơ nào có dấu gạch nối ?  + Dòng thơ nào có dấu chấm hỏi ?  + Dòng thơ nào có dấu chấm than ?  - Các chữ đầu dòng thơ phải viết như thế nào?  \* Hướng dẫn viết từ khó:  - Gv đọc cho hs viết một số từ khó vào bảng con: chẳng, mùa màng, nhân gian, mặt, đốm lửa.  ***❖ HS nhớ và viết 2 khổ thơ:***  - GV nhắc HS nhớ ghi tên bài ở giữa trang vở, viết hoa các chữ đầu dòng đầu khổ thơ, đánh dấu câu đúng.  ***❖ Chấm và chữa bài:***  + Soát lỗi: Gv y/c đổi chéo vở cho nhau và dùng bút chì soát lỗi  + Chấm bài:  - GV chấm 5 bài và nhận xét bài.  - Nêu nhận xét chung.  **\*HĐ 2: Hướng dẫn HS làm bài chính tả**  **Bài tập 2b:**  - GV chọn cho HS lớp mình làm bài tập 2b.  - GV mời HS lên bảng viết lời giảng.  - GV nhận xét, chốt lại lời giảng đúng.  + Câu b: cuồn cuộn - chuồng - luồng.  **3. Củng cố -dặn dò:**  - Về nhà các em viết lại mỗi từ 3 lần ở Bt 2b  - Chuẩn bị bài sau  **\* Nhận xét tiết học.** | - 3 HS viết bảng lớp, cả lớp viết bảng con.  - HS lắng nghe, 2 HS học thuộc lòng 2 khổ thơ.  - Phải yêu thương đồng loại  - Phải sống cùng cộng đồng và yêu thương nhau  - HS mở SGK trang 64, 65.  - HS trả lời:  + Thơ lục bát: 1 dòng 6 chữ, 1 dòng 8 chữ  + Dòng 6 viết cách lề 2 ô li, dòng 8 viết cách lề 1 ô li.  + Dòng thứ 2.  + Dòng thứ 7.  + Dòng thứ 7.  + Dòng thứ 8.  - Viết hoa  - HS viết bảng con những chữ khó  - HS gấp sách và viết bài vào vở và ghi nhớ những chỗ cần đánh dấu câu, nhẩm học thuộc lòng 2 khổ thơ.  - HS đọc lại, kiểm tra lỗi, tự sửa lỗi cho nhau.  - Theo dõi  - 1 HS đọc nội dung bài tập, cả lớp theo dõi SGK  - Lần lượt 3 HS viết bài lên bảng và đọc lời giải.  - Cả lớp nhận xét.  - 1 HS đọc lại kết quả, cả lớp làm vào vở.  - Lắng nghe |

--------------------------------------------

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Vệ sinh thần kinh (tiếp theo)**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nêu được vai trò của giấc ngủ đối với sức khoẻ.

- Trả lời được các câu hỏi trong bài.

\*KNS:- Kĩ năng tự nhận thức:Đánh giá được những việc làm của mình có liên quan đến hệ thần kinh; Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin: phân tích, phán đoán,một số việc làm,trạng thái thần kinh,các thực phẩm có lợi hoặc có hạib với cơ quan thần kinh.

- Giáo dục học sinh quý trọng sức khỏe.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng mẫu một thời gian biểu phóng to.

- Giấy, bút cho các nhóm và cho từng HS.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Hãy nêu những việc nên và không nên làm đối với cơ quan thần kinh?  - Những thức ăn đồ uống nào có hại cho cơ quan thần kinh?  **2. Bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  **HĐ1: Giấc ngủ và vai trò của giấc ngủ với sức khỏe**  **+ Bước 1:** Làm việc theo cặp  - Y/C hs thảo luận theo cặp  + Khi ngủ những cơ quan nào của cơ thể được nghỉ ngơi?  + Có khi nào bạn ngủ ít không? Nêu cảm giác của bạn ngay sau hôm đó  + Nêu những điều kiện để có giấc ngủ tốt?  - Hằng ngày bạn thức dậy và đi ngủ lúc mấy giờ?  **+ Bước 2**: làm việc cả lớp  - Y/C hs trình bày kết quả thảo luận  - Sau đó gv kết luận lại cho các em nắm kĩ hơn.  **HĐ2: Lập thời gian biểu hàng ngày**  Bước 1: Hoạt động cá nhân.  - Phát cho HS mẫu thời gian biểu trong SGK.  - HS trình bày về thời gian biểu của bản thân .      Bước 2: Hoạt động cả lớp  - Nội dung:  + Chúng ta lập thời gian biểu để làm gì ?  + Hãy đưa ra 1 thời gian biểu mà em cho là hợp lý ?  + Làm việc theo thời gian biểu hợp lý để làm gì ?  - Gọi HS điền vào bảng thời gian biểu phóng to trên bảng.  - GV và HS nhận xét sửa chữa  \* Kết luận: Thời gian biểu giúp các em sắp xếp thời gian học tập và nghỉ ngơi hợp lý để bảo vệ tốt cơ quan thần kinh.  **HĐ3: Trò chơi “Giờ nào việc nấy”**  Bước 1: GV tổ chức trò chơi  - GV phổ biến luật chơi và nội dung chơi:  + 2 HS tạo thành 1 cặp.  + Lần lượt 1 HS nêu thời gian trong thời gian biểu, hS còn lại nêu công việc phải làm trong khoảng thời gian đã nêu.  + Cặp nào phản ứng nhanh, nói đúng sẽ thắng.  - GV cho 1, 2 cặp HS chơi mẫu.  - Nhận xét.  Bước 2: Hoạt động cả lớp.  - GV hỏi:  + Thời gian nào trong ngày em học tập có kết quả nhất và thời gian nào em thấy mệt mỏi, buồn ngủ ?  - GV tổng kết các ý chung nhất của HS.  \* Kết luận: Bảo vệ cơ quan thần kinh là bảo đảm thời gian ăn ngủ, học tập hợp lý nhất để làm các việc cho tốt.  - Yêu cầu HS đọc ghi nhớ trong SGK trang 35.  **3.Củng cố - dặn dò:**  - Những việc làm nào có lợi và có hại cho cơ quan thần kinh?  - Khi ngủ cơ quan nào được nghỉ ngơi? | - HS trả lời câu hỏi  - Lắng nghe  - HS quay mặt vào nhau, thảo luận các gợi ý của GV  + Khi ngủ cơ quan thần kinh, đặc biệt là bộ não nghỉ ngơi tốt nhất  + Hs tự nêu  + Đầu ốc thoải mái, không phải suy nghĩ điều gì, yên tĩnh  - HS nêu  - Một số em trình bày kết quả thảo luận  - Lắng nghe  - Nhận phiếu, điền đầy đủ các thông tin của bản thân vào phiếu.  - Thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện 3, 4 nhóm trình bày của bản thân .  - Giúp chúng ta làm việc và sinh hoạt một cách có khoa học  - HS nêu  - Bảo vệ được hệ thần kinh giúp nâng cao hiệu quả công việc, học tập  - HS thực hiện, HS khác theo dõi, nhận xét.  - HS nhắc lại ý chính.  - Theo dõi gv hướng dẫn trò chơi  - 2 cặp HS chơi mẫu.  - Cả lớp chơi.  - Vài em trả lời.  - HS theo dõi, bổ sung.  - 2 HS đọc lại ghi nhớ.  - Vài em đọc bài mục bạn cần biết, lớp theo dõi nghe  + Theo dõi củng cố bài học |

**Tiết 3 TOÁN**

**Tìm số chia tr.39**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết tên gọi của các thành phần trong phép chia.

- Biết tìm số chia chưa biết.

\* Bài tập cần làm : Bài 1,2.

- Giáo dục học sinh tính tự giác.

**II. Chuẩn bị:**

- Giáo viên: 6 hình vuông bằng bìa .

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1**.**Kiểm tra bài cũ:**  **2. Dạy bài mới:**  **a. Giới thiệu bài:**  - Gv giới thiệu mục tiêu ghi tựa bài lên bảng.  **b. Các hoạt động:**  **\*HĐ 1: Hướng dẫn tìm số chia**  **Bài toán 1:** Có 6 ô vuông chia đều thành 2 nhóm. Hỏi:  + Mỗi nhóm có bao nhiêu ô vuông ?  + Hãy nêu phép tính để tìm số ô vuông trong mỗi nhóm.  + Hãy nêu tên gọi của thành phần và kết quả trong phép chia 6 : 2 = 3.  **Bài toán 2**: Có 6 ô vuông chia đều thành các nhóm, mỗi nhóm có 3 ô vuông. Hỏi:  + Có mấy nhóm được chia như thế ?  + Hãy nêu phép tính tìm số nhóm chia được.  - GV hỏi lại :  + 2 là gì trong phép chia 6 : 2 = 3 ?  + Số chia trong phép chia bằng gì ?  - GV ghi lên bảng: 30 : x = 5 và hỏi :  + x là gì trong phép chia trên ?  - Yêu cầu HS suy nghĩ để tìm số chia x.  - Hướng dẫn HS trình bày  30 : x = 5  x = 30 : 5  x = 6  - Vậy trong phép chia hết, muốn tìm số chia chúng ta làm thế nào ?  \* GV chốt : trong phép chia hết, muốn tìm số chia ta lấy số bị chia chia cho thương.  **\*HĐ2: Luyện tập thực hành**  **Bài 1 :**  - Gọi HS đọc yêu cầu đề bài.  - Yêu cầu HS tự làm bài.   * Sửa bài cho HS.   **Bài 2 :**  - Yêu cầu HS nêu cách tìm số bị chia, số chia, sau đó làm bài.    - Gv nhận xét, chữa bài HS  **3.Củng cố -dặn dò:**  -Nêu các thành phần của phép chia 9 :3  - Nhận xét tiết học.  -Chuẩn bị bài “Luyện tập” | - HS nhắc lại.  - Theo dõi trả lời:  + Có 3 ô vuông.  + Phép chia 6 : 2 = 3 (ô vuông)    + 6 là số bị chia, 2 là số chia, 3 là thương.  - Theo dõi trả lời:  + Chia được 2 nhóm.  + Phép chia 6 : 3 = 2 (nhóm)  + 2 là số chia.  + Số chia bằng số bị chia chia cho thương  + x là số chia trong phép chia.  *x* = 30 : 5 = 6.  - Theo dõi  - Trong phép chia hết, muốn tìm số chia chúng ta lấy số bị chia chia cho thương.  - Lắng nghe, vài em nhắc lại  - Bài toán yêu cầu tính nhẩm.  - 4 HS nối tiếp nhau nêu kết quả của từng phép tính trước lớp.  35 : 5 =7 28 : 7 = 4 24 : 6 = 4  35 : 7 = 5 28 : 4 = 7 24 : 4 = 6  - HS nêu cách tìm SBC, SC  - HS lần lượt lên bảng làm bài, lớp làm bài vào vở  12 : *x* = 2 *x* : 5 = 4  *x* = 12 : 2 *x* = 4 x 5  *x* = 6 *x* = 20  - Theo dõi củng cố bài học  - Lắng nghe |

------------------------------------------------

**Tiết 4 LUYỆN TẬP THỰC HÀNH**

**Học ATGT: Bài 6**

(Dạy theo tài liệu )

----------------------------------

**Buổi chiều**

**Tiết 1 TẬP VIẾT**

**Ôn chữ hoa : G**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Viết đúng chữ hoa G (1dòng), C, KH (1 dòng); viết tên riêng Gò Công (1 dòng) và câu ứng dụng: *khôn ngoan ….chớ hoài đá nhau* (1 lần) bằng chữ cỡ nhỏ.

- Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét và thẳng hàng; bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

- Học sinh có ý thức rèn chữ viết.

**II. Chuẩn bị:**

-Mẫu chữ viết hoa G. Bảng phụ viết sẵn tên riêng và câu ứng dụng

-Vở tập viết, bảng, phấn..

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  -Kiểm tra vở viết ở nhà của học sinh.  -Nhận xét.  **2. Bài mới:**  **a.Giới thiệu bài.**  **b. Các hoạt động:**  **\*Hoạt động 1: Hướng dẫn viết bảng con**.  + Luyện viết chữ hoa:G  +H: Trong bài có những chữ nào viết hoa?  -Viết mẫu, nhắc lại cách viết :G, C  +Luyện viết tên riêng.  -Giới thiêu: Gò Công là tên một thị xã thuộc tỉnh Tiền Giang...  -Viết mẫu, hướng dẫn cách viết.  -Nhận xét.  +Luyện viết câu ứng dụng;  -Nêu nội dung câu tục ngữ:Anh em trong 1 nhà phải đoàn kết, thương yêu nhau.  **\*Hoạt động 2: Hướng dẫn viết vở.**  -Nêu yêu cầu viết : Như MT  -Theo dõi, giúp đỡ cho học sinh.  -Chấm bài -Nhận xét.  **3.Củng cố, dặn dò:**  -Luyện viết thêm ở nhà. | -2 em lên bảng viết:Ê- đê.  -Lớp viết bảng con.  - Đọc nội dung bài.  -Tìm và nêu các chữ viết hoa có trong bài:G, C, K.  -2 em viết bảng lớp-Cả lớp viết bảng con :G, C, Kh  -1 em đọc: Gò Công.  -Nêu độ cao, khoảng cách....  -Viết bảng con :Gò Công.  -1 em đọc:  Khôn ngoan đối đáp người  ngoài  Gà cùng một mẹ chớ hoài dá nhau.  -Viết vào vở tập viết. |

-----------------------------------------------

**Tiết 2 TOÁN**\*

**Ôn tập gấp lên, giảm đi một số lần**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Học sinh ôn tập về bài toán gấp lên, giảm đi một số lần.

- Học sinh làm được bài toán về bảng chia, nhân. Đọc thuộc lòng bảng cửu chương đã học.

- Giáo dục hs ý thức tích cực, tự giác học tập.

**II. Chuẩn bị:**

-Phiếu BT.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  Gv neâu muïc tieâu nhieäm vuï tieát hoïc.  **2. Dạy bài mới**  ***a. Giới thiệu bài:***  Nêu mục tiêu tiết học.  ***b. Bài mới:***  **\*Hoạt động 1: *Höôùng daãn Hs laøm baøi taäp.***  ***Baøi 1***: Tính: ***(Cá nhân)***  45 : 7 50 : 7 66 : 7  28 : 7 + 58 56 : 7 + 45 49 : 7 – 5  Gv cho Hs leân chöõa baøi  Choát keát quaû ñuùng.  ***Baøi 2:*** Tìm X: ***Làm bảng con***  X : 7 = 5 X x 7 = 34 + 8  X : 7 = 63 : 7 X x 7 = 14 + 35  Gv nhận xét một số bài.  Nhaän xeùt vaø boå sung cho HS.  **\*Hoạt động 2: *Thi đua:***  **Baøi 3:**Vieát soá thích hôïp vaøo oâ troáng:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Soá ñaõ cho | 3 | 15 | 21 | 6 | | Giaûm 3 laàn |  |  |  |  | | Giaûm 3 ñơn vị |  |  |  |  | | Gấp lên 2 lần |  |  |  |  |  * *Giảm 3 lần ta dùng tính gì?* * *Giảm 3 đơn vị ta dùng tính gì ?* * *Gấp lên 2 lần dùng tính gì ?*   ***3. Củng cố, dặn dò:***  - Nhận xét tiết học.  - Dặn hs chuẩn bị bài sau | - hs lắng nghe.  - Hs nhaéc laïi caùch thöïc hieän pheùp chia coù dö roài tính vaøo vôû.  -3 Hs leân baûng chöõa baøi.  -Hs ñoïc yeâu caàu baøi taäp  Hs neâu caùch tìm thöøa soá vaø caùch tìm soá bò chia.  X: 7 = 5 X : 7 = 63 : 7  X =5 x 7 X : 7 = 9  X = 35 X = 9x 7  X = 63  (Lưu ý: Lấy 63:7 ra tích rồi mới tìm X)  Hs laøm vaøo bảng con.  - hs làm bài theo nhóm 4  Hs thi laøm nhanh;  - Dán phiếu.  - Nêu cách làm.  Hs nhaän xeùt. |

----------------------------------------------------

**Tiết 3 TIẾNG VIỆT\***

**Ôn luyện từ và câu**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Hs ôn tập câu : Ai làm gì ? so sánh và đặt câu với các từ tìm được.

- Làm được các bài tập liên quan. Mạnh dạn tự tin trả lời

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Phiếu BT

**III. Các hoạt động dạy-học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  **2. Dạy bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **\*HĐ 1: Ôn tập câu : Ai làm gì ?**  Phát phiếu BT1: gạch chân dưới bộ phận Ai ?  *- Mẹ em đi làm vào lúc 6 giờ.*  *- Những bông hoa nở đỏ rực dưới nắng.*  *- Đàn cò trắng bay trắng cả bầu trời phía Tây*.  - Cho hs lên bảng gạch. Nhận xét hs  \***HĐ 2 : Ôn từ chỉ trạng thái:**  - Cho hs chép vở, gạch chân  - Bạn Nam rất lo lắng vì hôm qua chưa làm bài tập.  - Chú sẻ non rất buồn vì bé Thơ bị ốm .  - Mỗi lần đi đâu xa là em lại thấy nhớ bà và mẹ của em.  - Cho hs đọc kết quả, nhận xét.  - Chốt lại các từ chỉ trạng thái.  **\*HĐ 3: Thi đua:**  **-** Em hãy đặt 3 câu có sử dụng từ so sánh  VD: Đôi tay em như hoa đầu cành  - Mẹ em hiền như cô Tấm….  - Cho hs thi đua đặt câu. Học sinh khác nhận xét.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học.  - Dặn hs ôn bài. | - hs nhận phiếu, gạch chân bộ phận Ai?  Mẹ em, Những bông hoa, Đàn cò trắng.  - hs chép, gạch chân từ chỉ trạng thái.  - Ốm, lo lắng, nhớ…  - hs thi đua đặt câu. Nhận xét bạn. |

**Buổi sáng *Thứ sáu ngày 26 tháng 10 năm 2018***

**Tiết 1 TẬP LÀM VĂN**

**Kể về người hàng xóm**

**I . Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết kể về một người hàng xóm theo gợi (BT1)

- Viết lại được những điều vừa kể thành một đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) (BT2)

- Giáo dục tình cảm đẹp đẽ trong xã hội .

**II. Chuẩn bị:**

-Viết 4 câu hỏi gợi ý.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu**:

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:** Gọi 2 em lên bảng.  -Nhận xét.  **2.Bài mới** :  **a.Giới thiệu bài :**  **b. Các hoạt động:**  **HĐ 1**:Hướng dẫn làm bài tập  +Bài 1:  -Nhắc học sinh kể sát theo gợi ý,cũng có  thể kể kỹ hơn về đặc điểm, hình dáng,  tính tình và tình cảm của gia đình em đối  với người đó và của người đó đối với  gia đình em.  -Nhận xét, tuyên dương.  **\*HĐ 2: Viết vở:**  Bài 2:  -Nhắc học sinh viết giản dị, chân thật.  -Theo dõi giúp đỡ một số em.  -Chấm bài, nhận xét.  **3. Củng cố ,dặn dò:**  -Tiếp tục viết bài văn hay hơn. | -2 em kể lại câu chuyện: Không nỡ nhìn.  -1em đọc yêu cầu .  -2 em đọc các câu gợi ý.  -1 em khá kể  -Từng cặp tập kể.  -4 em thi kể trước lớp.  -Đọc yêu cầu.-viết vào vở.  -5 em đọc bài của mình.  -Nhận xét, bình chọn người viết tốt nhất  VD: *Bác An là hàng xóm tốt bụng của nhà em. Năm nay bác năm mươi tuổi. Người bác dong dỏng cao, nước da ngăm đen và tính tình thì luôn vui vẻ. Bác làm nghề thợ mộc. Những lúc rảnh rỗi bác thường làm cho em những đồ chơi bằng gỗ. Bác rất thân thiết với gia đình em. Em rất quý mến bác.* |

**Tiết 2 ĐẠO ĐỨC**

**Quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ, anh chị em (T2)**

**I. Mục tiêu tiết học:**

- Biết được những việc trẻ em cần làm để thể hiện quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình. Biết vì sao mọi người trong gia đình cần quan tâm, chăm sóc lẫn nhau

- Rèn học sinh có kĩ năng quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ, anh chị em trong cuộc sống hàng ngày. Học sinh được bổn phân của trẻ em là phải quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình bằng những việc làm cụ thể.

\**KNS:* Kĩ năng lắng nghe ý kiến của người thân.

Kĩ năng thể hiến sự cảm thông trước suy nghĩ, cảm xúc của người thân.

Kĩ năng đảm nhận trạch nhiệm chăm sóc người thân trong những việc vừa sức.

- Giáo dục học sinh tình yêu thương gia đình, người thân.

**II. Chuẩn bị:**

Tranh minh họa. Thẻ xanh đỏ.

SGK.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Kiểm tra bài cũ:  2. Dạy bài mới:  *a. Giới thiệu bài:*  *b. Bài mới:*  \*Hoạt động 1: *Xử lý tình huống.*  + Yêu cầu các nhóm thảo luận, xử lý 2 tình huống sau bằng cách sắm vai. (Nhóm 1-3, tình huống 1; Nhóm 2- 4, tình huống 2).  *Tình huống 1.* Bố mẹ đều đi công tác, nhà vắng người. Mấy hôm nay trở trời, bà Ngân bị mệt đang nằm nghỉ trên gường, Ngân định ở nhà chăm sóc bà nhưng các bạn lại kéo đến, rủ Ngân đi sinh nhật. Ngân phải làm gì?  *Tình huống 2*. Ngày mai em của Nam sẽ kiểm tra Toán, bố mẹ bảo Nam cùng giúp em ôn tập Toán, nhưng cùng lúc ấy trên tivi lại chiếu bộ phim mà Nam rất thích. Nam cần hành động như thế nào?  + Nhận xét câu trả lời của các nhóm.  *+ Kết luận*: Mỗi người trong gia đình cần biết thu xếp công việc riêng của mình để dành thời gian quan tâm, chăm sóc đến các thành viên khác.  \***Hoạt động 2: *Liên hệ bản thân*.**  + Yêu cầu học sinh tự liên hệ bản thân, kể lại những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc của bản thân tới ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình.  + Hàng ngày em thường làm gì để quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ và anh chị em?  + Kể lại một lần khi ông bà, cha mẹ, anh chị em ốm đau (hoặc gặp khó khăn, có chuyện buồn ...) em đã làm gì để quan tâm, giúp đỡ họ.  + Tuyên dương những học sinh đã biết quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình. Khuyên nhủ những học sinh còn chưa biế quan tâm hoặc chưa biết chăm sóc những người thân trong gia đình.  **Hoạt động 3: *Trò chơi*: *Phản ứng nhanh.***  + Phổ biến luật chơi:  - Mỗi nhóm sẽ được phát thẻ màu “Đỏ” và màu “Xanh” để ra dấu hiệu xin được trả lời “Đúng” hay “Sai”. Các nhóm sẽ được nghe các câu hỏi, các tình huống từ phía giáo viên. Nếu đội nào muốn trả lời, đội đó sẽ giơ thẻ. Đội giơ thẻ trước được trả lời trước, nếu trả lời sai đội bạn sẽ được quyền trả lời.  *(Đúng sẽ được 5 điểm, Sai 0 điểm).*  Nội dung:  Biết mẹ hôm nay đi làm về muộn, Tuấn la cà sang nhà bạn Minh chơi. (S).  Ông bị đau mắt, Thúy đọc báo giúp ông. (Đ).  Bố vừa đi làm về, Hoài đã nài nỉ bố gấp đồ chơi cho mình. (S).  Em bé ốm, bố mẹ phải quan tâm, chăm sóc em. Thấy bố mẹ không để ý đến mình, Hoa dằn dỗi để được bố mẹ chú ý hơn. (S).  Nam hướng dẫn em giải được bài toán khó. (Đ).  3**. Củng cố, dặn dò**:  Dặn dò học sinh phải luôn quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình. | + Tiến hành thảo luận nhóm, đại diện nhóm lên thể hiện cách xử lý tình huống.  + Bà bị mệt, nên Ngân ở nhà chăm sóc bà, có như thế bà mới yên tâm và mau khỏi bệnh. Ngân có thể chuyển lời xin lỗi không đi dự sinh nhật được tới bạn. Chắc chắn người bạn ấy sẽ thông cảm với Ngân.  + Phim Nam không xem ngày hôm nay thì có thể xem ngày mai và nếu không xem được, Nam có thể nghe người khác kể lại. Còn việc quan trọng là bài kiểm tra ngày mai của em. Nếu không được Nam giúp, em Nam sẽ khó có thể làm bài kiểm tra tốt và đạt kết quả cao được. Bởi vậy, Nam nên giúp em ôn lại kiến thức cũ. Nếu em Nam thi tốt, Nam sẽ rất vui và chắc chắn cả bố Nam cũng sẽ rất vui.  + các nhóm khác nhận xét, bổ sung nếu cần.  + 5-6 học sinh trả lời.  Lớp tuyên dương những học sinh đã biết quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình.  - hs lắng nghe luật chơi.  - hs giơ thẻ. Giải thích.  \*Hai chị em Linh cùng giúp bố mẹ lau dọn nhà cửa. (Đ).  \*Ông bà đang xem chương trình thời sự, Việt đòi ông bà bật kênh khác để xem phim hoạt hình. (S).  \*Loan cố gắng học chăm để giành nhiều điểm 10 tặng mẹ. (Đ)  \*Buổi trưa, cả nhà đang ngủ, anh em Tuấn vẫn còn nô đùa ầm ĩ. (S)  \*Được bác hàng xóm cho quả táo ngon, Phong cất đi để dành cho em cùng ăn. (Đ) |

-------------------------------------------------------------

**Tiết 3 TOÁN**

**Luyện tập tr. 40**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết tìm một thành phần chưa biết của phép tính.

- Biết làm tính nhân, chia số có hai chữ số với (cho) số có một chữ số. Làm bài 1, 2 ( cột 1,2 ) bài 3.

- GD HS tính tích cực, tự giác học tập.

**II. Chuẩn bị:**

- SGK, bảng phụ.

- Vở nháp, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Yêu cầu HS đặt tính và tính  47 : 2 ; 36 : 3 ; 45 : 4;  - Nhận xét, đánh giá.  **2. Dạy bài mới**  ***a.Giới thiệu bài:***  - Nêu mục tiêu tiết học.  ***b. Các hoạt động***  **\*Hoạt động 1:*Hướng dẫn* *luyện tập:***  **Bài 1: cá nhân**  - Đọc yêu cầu  - Tổ chức cho HS làm bài cá nhân và sửa bài.  - GV nhận xét, chốt ý. Lưu ý hs về cách tìm một thành phần chưa biết của phép tính.  **Bài 2: Làm vở**  - Đọc yêu cầu  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở; Đổi vở kiểm tra.  - Cho HS nhận xét cách làm của bạn và sửa bài.  - Nhận xét.  **Bài 3: Thi đua**  - Yêu cầu hs tìm hiểu đề và nêu cách giải bài toán  - Cho hs làm nhóm đôi giải vào bảng phụ.  Nhận xét, chữa bài.  ***3. Củng cố - dặn dò:***  - Củng cố bài học .  - Nhận xét tiết học. | - 3 HS thực hiện.  - Hs lắng nghe  - Đọc yêu cầu  - Làm bài vào vở nháp, 6 HS lần lượt làm bảng lớp, lớp nhận xét.  - *Nêu cách tìm số hạng, số bị trừ, số trừ, số bị chia, số chia, số chia chưa biết.*  - HS đọc  - Làm bài và đổi vở kiểm tra.  - Đọc bài, tìm hiểu đề theo cặp  Bài giải:  Số lít dầu còn lại là:  36 : 3 = 12 *(l)*  Đáp số: 12 lít  - HS làm bài và nhận xét bài bạn. |

-----------------------------------------------------

**Tiết 4 SINH HOẠT**

**Tuần 8**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

GVCN giúp HS và tập thể lớp:

-Thấy được các ưu điểm tồn tại của các hoạt động trong tuần .

- Biết thảo luận tìm ra biện pháp, phương hướng khắc phục những hạn chế, khó khăn và tồn tại nhằm xây dựng tập thể đoàn kết, tự quản.

- Giáo dục học sinh tính tự giác.

**II. Chuẩn bị:**

CTHĐTQ và các ban tổng hợp sơ kết tuần.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

**§¸nh gi¸ c¸c ho¹t ®éng tuÇn qua:**

- Lớp trưởng lên nêu mục tiêu buổi sinh hoạt.

Nêu ưu điểm :

- Trong tuần các bạn đi học đều, đúng giờ. Vệ sinh lớp học tương đối sạch sẽ.

Làm bài tập về nhà đầy đủ như bạn :…………………………………………………

-Hăng hái phát biểu như bạn : ………………………………………………………..

Nêu tồn tại :

- Còn có bạn lười trực nhật lớp : ……………………..

- Không làm bài, ôn bài : ………………………………

Trong lớp chưa chú ý nghe giảng : ………………………..

**2) Kế hoạch tuần tới:**

- Duy trì tốt nề nếp qui định của trường, lớp.

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh.

Tuyên dương..............................................................................................................

Phê bình.....................................................................................................................

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BGH duyệt** | **Tổ CM duyệt ngày**…… **/ / 2018**   |  | | --- | |  | |  | |  | |  | |